

Con đường đi đến nghề TRỒNG NẤM Ở THÁI BÌNH

NGUYỄN VĂN DIỄN

NẤM ăn là một loại thực phẩm có hàm lượng các chất dinh dưỡng khá cao, ngon, được ưa thích và có tác dụng chữa bệnh. Nấm ăn cũng là một mặt hàng xuất khẩu có giá trị. Từ lâu nhiều nước đã phát triển nghề trồng nấm và đã đưa vào sản xuất theo quy mô công nghiệp. Ở nước ta, trước đây nhân dân đã biết gây nấm tự nhiên. Việc nghiên cứu trồng nấm chủ động trên cơ sở tiến bộ khoa học mới được tiến hành trong những năm gần đây.

Để phục vụ trực tiếp cho nhu cầu cải thiện bữa ăn của nhân dân, đáp ứng một phần hàng xuất khẩu và phục vụ trở lại cho thâm canh lúa, Thái Bình đã tiến hành nghiên cứu phát triển nghề trồng nấm. Đến nay qua 4 năm nghiên cứu ứng dụng ở tỉnh chúng tôi đã bước đầu hình thành được nghề này, đã có cơ sở từ tỉnh đến huyện, đến hợp tác xã theo phương thức kết hợp cả 3 khu vực Nhà nước, tập thể và gia đình xã viên cùng làm. Sản lượng tăng dần từ 17 kg/năm 1977 đến 15000 kg/năm 1978.

NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM KHOA HỌC KỸ THUẬT

Thái Bình chịu ảnh hưởng trực tiếp của khí hậu nhiệt đới gió mùa, có nguồn phụ phẩm nông nghiệp khá phong phú như rơm, rạ, tủy bã mía, thân cây ngô, đậu tương... có tập quán lâu đời cây vắn ra tạo nguồn phân hữu cơ tại chỗ cho đất canh tác. Công tác nghiên cứu của chúng tôi tập trung vào việc phân lập, tuyển chọn và nhập nội các chủng nấm trồng có năng suất cao, chịu được điều kiện nhiệt độ thấp, khô hanh về mùa đông và các chủng chịu được nhiệt độ cao và ẩm về mùa hè, tuyển chọn phân lập và nhập nội các chủng nấm thích nghi phát triển tốt trên các giá thể là phụ phẩm nông nghiệp, chịu sâu bệnh tốt và cho năng suất cao, đồng thời cho sản phẩm loại thái sau khi trồng nấm lại có thể phục vụ trở lại cho thâm canh.

Phương pháp phân lập chủ yếu thực hiện theo cách nuôi cấy mô vi sinh vật trên môi trường dinh dưỡng, tổng hợp và bán tổng hợp. Các môi trường đạt kết quả tối ưu được dùng để phân lập nuôi cấy và sản xuất giống nấm

gốc (giống cấp I). Giống nấm gốc sau khi nuôi cấy được chuyển sang nhân ở môi trường tiếp theo gần với các giá thể dùng nuôi trồng nấm (sản xuất giống cấp II). Cách làm giống cấp II, phải cải tiến thật đơn giản với những thiết bị thô sơ sao cho hợp tác xã có thể làm được.

Các giống gốc luôn luôn được phân lập tuyển chọn lại từ các quả thể nấm phát triển tốt nhất nhằm tạo ra một dòng nấm cho nhiều đặc tính sinh học đạt yêu cầu mong muốn. Giống gốc khi hết mùa sản xuất được bảo quản theo phương pháp hiện đại. Các giống cấp II được sản xuất, nuôi cấy và chuyển ngay về các địa phương để nuôi trồng sản xuất nấm.

Phương pháp trồng được ứng dụng từ các phương pháp kinh điển của các tác giả nước ngoài và được cải tiến cho phù hợp với điều kiện của Thái Bình. Nấm mỡ (*Agaricus bisporus*) trồng theo phương pháp của Nhật Bản, Cộng hòa nhân chủ Đức, Hungari. Nguyên liệu sau một thời gian ủ tạo ra phân ủ (compost) được chuyển sang các dàn trồng nấm, cấy giống, sau đó tiến hành phủ đất và chăm sóc thu hoạch. Nấm hương trắng (*Pleurotus Florida*) chủ yếu trồng theo phương pháp "gói". Nguyên liệu được gia công xử lý, gói lại bằng túi PE, thanh trùng, cấy giống nuôi ủ, chăm sóc và thu hoạch. Nấm rạ (*Volvaria volvacea*) được trồng bằng phương pháp nuôi trồng trên "đống" và trên luống, nguyên liệu được xếp đống hoặc xếp luống, cấy giống và chăm sóc thu hoạch.

Các nghiên cứu được tiến hành trên quy mô nhỏ, sau khi xác định được các thông số kỹ thuật, đạt kết quả tốt nhất mới tiến hành mở rộng ra sản xuất đại trà. Đến nay các phương pháp trồng trên đã đi vào ổn định và đang được nghiên cứu cải tiến thêm để tận dụng được các nguyên liệu và điều kiện sẵn có ở địa phương và nâng cao năng suất nấm trồng.

TÌM KIẾM CÁC BIỆN PHÁP KINH TẾ - KỸ THUẬT

Trước đây, người dân Thái Bình rất ít khi ăn nấm. Nghề trồng nấm còn mới lạ đối với các cấp lãnh đạo và các nhà làm công tác kinh

tế - kỹ thuật. Cho nên sau khi đã có kết quả nghiên cứu thực nghiệm về mặt khoa học kỹ thuật cần làm rõ hiệu quả kinh tế, tìm biện pháp vừa sức với trình độ sản xuất của một tỉnh vốn là một tỉnh nông nghiệp còn ở trình độ sản xuất thấp đã tiếp thu nhiều tiến bộ khoa học và đã có nhiều đề tài đưa vào không thành công. Phải chứng minh cho được hiệu quả kinh tế, đồng thời phải thuyết phục người sản xuất tiếp thu đề tài rồi hướng dẫn họ làm đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo làm ra sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm dễ dàng, thuận lợi.

Để giải quyết các vấn đề trên, chúng tôi đã áp dụng các biện pháp sau đây:

- Nghiên cứu thí điểm, tiến hành chỉ đạo sản xuất thử ở một số điểm, một hợp tác xã rồi nhân ra diện.

- Sau khi có thực tiễn phải tiến hành một số đề tài thực nghiệm nhằm xác định cho được mục tiêu của nghề trồng Thái Bình là:

+ Phục vụ dân sinh: trước hết phục vụ nhu cầu địa phương, người nông dân tự sản xuất được đồng thời phải tự tiêu thụ được, không lệ thuộc vào sự thu mua của Nhà nước.

+ Dành một số sản phẩm làm ra hàng hóa có thể xuất khẩu.

+ Lấy bã nấm làm phân bón cho cây trồng, và một phần làm thức ăn bổ sung cho chăn nuôi, phục vụ thâm canh cho nông nghiệp.

- Dùng các nghiên cứu ứng dụng và cải tiến quy trình làm giống, sản xuất giống tại địa phương, tạo ra thể chủ động về giống và các khâu kỹ thuật khác cho nông dân nhằm: sản xuất cung cấp giống tại chỗ, sử dụng nguyên liệu tại chỗ, tận dụng nhà xưởng sẵn có và lao động dư thừa trong nông nghiệp.

- Nghiên cứu khép kín và hợp lý hóa quy trình sản xuất có sự phân công giữa Nhà nước tập thể và gia đình xã viên; trong đó Nhà nước nắm một số khâu: sản xuất giống cấp I, hướng dẫn kỹ thuật cung cấp một số vật tư chuyên dùng thiết yếu và thu mua chế biến sản phẩm. Hợp tác xã bảo đảm khâu giống cấp II, khâu sản xuất và trồng nấm. Nếu phát triển đến gia đình xã viên thì hợp tác xã phải đảm nhiệm các khâu đầu khó khăn nhất của quy trình trồng nấm, xã viên chỉ việc nhận phần nguyên liệu đã xử lý và đã được cấy giống, chăm sóc và thu hoạch.

- Nghiên cứu tạo một cơ cấu giống đồng bộ có thể trồng quanh năm, cả hè lẫn đông để đảm bảo cho đội chuyên nấm có công ăn việc làm liên tục.

Ngoài ra chúng tôi còn tiến hành nghiên cứu một mô hình kết hợp chặt chẽ giữa khoa học và sản xuất, thành lập đơn vị nghiên cứu trong dây chuyền sản xuất, cách làm này cho phép

chúng tôi ứng dụng nhanh các đề tài vào sản xuất và đã đem lại kết quả nhất định.

KẾT QUẢ

Công ty cây - ong và chế biến Thái Bình là một đơn vị nghiên cứu thực nghiệm và chuyên sản xuất giống nấm, cung cấp giống cấp I cho các cơ sở. Các cơ sở sản xuất và cung cấp giống cấp II. Thái Bình hiện nay có 4 cơ sở sản xuất giống cấp II: cơ sở sản xuất giống cấp II tại trại Tuy Lai (Hưng Hà), Quỳnh Phụ, Đông Hưng; cơ sở giống cấp II ở hợp tác xã Vũ Quy cung cấp giống cho các hợp tác xã tại Kiến Xương; cơ sở sản xuất giống cấp II ở thị xã cung cấp giống cho khu vực Thị xã, Vũ Thư và phía nam Đông Hưng, cơ sở sản xuất giống cấp II ở Đức Cảnh (Thái Thụy) cung cấp giống cho khu vực Thái Thụy. Trên 20 cơ sở hợp tác xã trồng nấm cùng với Viện nghiên cứu kỹ thuật nông nghiệp, một số trường cấp 3 hình thành nên một liên hợp ban đầu sản xuất nấm, cung cấp trở lại sản phẩm nấm cho công ty để chế biến thành các sản phẩm hàng hóa về nấm. Với cách làm như trên, Thái Bình chúng tôi đã phát triển nghề trồng nấm ra một số tỉnh bạn như Hải Hưng, Hải Phòng, Bắc Thái, Vĩnh Phú và một số đơn vị quân đội.

Thái Bình đã nghiên cứu sản xuất được 3 chủng nấm trồng cho năng suất cao đó là chủng nấm hương trắng, chủng nấm mỡ trồng về mùa lạnh (cuối thu - đông và mùa xuân) chủng nấm rạ trồng về mùa hè và đầu thu. Các chủng nấm này cho năng suất khá cao, bước đầu cho thấy chịu được điều kiện nhiệt độ và độ ẩm, thích nghi với nguồn nguyên liệu ở Thái Bình. Những kết quả trồng mấy năm qua cho thấy nấm hương trắng cho năng suất cao nhất: tính theo trọng lượng nguyên liệu nấm này đạt năng suất 40 - 50%, cá biệt có đơn vị sản xuất đạt 60 - 70%. Nấm mỡ đạt từ 20 - 25%; nấm rạ đạt 10 - 20%.

Cho đến nay, Thái Bình đã làm quen với cây nấm, biết ăn, thích ăn nấm và rất mong muốn được trồng. Nghề trồng nấm đã bước đầu hình thành và được ghi nhận là một nghề của nông nghiệp.

Nghề nấm đang hình thành như là một mô hình nhỏ kết hợp giữa khoa học và sản xuất. Tuy nhiên nghề non trẻ này còn gặp nhiều khó khăn, cần được sự quan tâm chăm sóc nhiều của Đảng và Nhà nước, của các cấp chính quyền địa phương, sự ủng hộ tích cực của nhân dân cũng như sự cộng tác, giúp đỡ tích cực của các cơ quan và các nhà nghiên cứu khoa học. Chúng tôi mong muốn trồng nấm sẽ phổ cập trong toàn dân như những nghề khác trong nông nghiệp.